



CÔNG TY CP – TỔNG CÔNG TY NƯỚC – MÔI TRƯỜNG BÌNH DƯƠNG
TRUNG TÂM QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG NƯỚC

Địa chỉ: Số 138 - Đường Lý Tự Trọng - Phường Thủ Dầu Một, TP. Hồ Chí Minh

ĐT TTQLCLN: 0274.3883522 - Fax: 0274.3883522

Website: www.biwase.com.vn

Email: ptnctnmtbd@gmail.com



KẾT QUẢ GIÁM SÁT CHẤT LƯỢNG NƯỚC SẠCH HÀNG NGÀY
TẠI CÁC CHI NHÁNH

Ngày	Tên Chi nhánh		Thông số		
			pH	Độ đục	Clo dư
01/12/2025	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	7,11 – 7,13	0,08	0,19 – 0,36
		Dĩ An 2	6,87 – 6,99	0,14	0,45 – 0,71
	CNCN Khu Liên Hợp		7,03 – 7,15	0,19 – 0,25	0,45 – 0,53
	CNCN Nam Tân Uyên		7,06 – 7,13	0,20	0,50 – 0,80
	CNCN Thủ Dầu Một		7,18 – 7,21	0,46 – 0,48	0,53 – 0,55
	TNHH MTV Nước Biwase Bình Phước		8,35 – 8,38	0,26 – 0,27	0,35 – 0,38
02/12/2025	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	6,95 – 7,07	0,07	0,38 – 0,43
		Dĩ An 2	6,87 – 6,90	0,14	0,71 – 0,72
	CNCN Khu Liên Hợp		6,98 – 7,13	0,17 – 0,23	0,45 – 0,56
	CNCN Nam Tân Uyên		7,03 – 7,13	0,20	0,33 – 0,56
	CNCN Thủ Dầu Một		7,20 – 7,22	0,18 – 0,46	0,29 – 1,16
	TNHH MTV Nước Biwase Bình Phước		8,34 – 8,36	0,25 – 0,27	0,33 – 0,36
03/12/2025	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	7,11 – 7,13	0,07 – 0,08	0,39 – 0,52
		Dĩ An 2	6,88 – 6,90	0,14	0,68 – 0,72
	CNCN Khu Liên Hợp		6,98 – 7,14	0,18 – 0,24	0,45 – 0,54
	CNCN Nam Tân Uyên		6,85 – 7,13	0,20	0,45 – 1,05
	CNCN Thủ Dầu Một		6,86 – 7,05	0,23 – 0,57	0,47 – 1,81
	TNHH MTV Nước Biwase Bình Phước		8,27 – 8,32	0,24 – 0,30	0,30 – 0,37

Ngày	Tên Chi nhánh		Thông số		
			pH	Độ đục	Clo dư
04/12/2025	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	7,05 – 7,11	0,07 – 0,10	0,37 – 0,46
		Dĩ An 2	6,88 – 6,90	0,14	0,64 – 0,68
	CNCN Khu Liên Hợp		6,94 – 7,13	0,17 – 0,24	0,45 – 0,52
	CNCN Nam Tân Uyên		7,07 – 7,14	0,20 – 0,21	0,52 – 0,82
	CNCN Thủ Dầu Một		6,88 – 6,96	0,24 – 0,30	0,36 – 0,38
	TNHH MTV Nước Biwase Bình Phước		7,01 – 7,05	0,30 – 0,33	0,37 – 0,39
05/12/2025	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	7,08 – 7,10	0,07	0,33 – 0,41
		Dĩ An 2	6,80 – 6,88	0,12 – 0,14	0,64 – 0,70
	CNCN Khu Liên Hợp		6,98 – 7,17	0,19 – 0,26	0,45 – 0,50
	CNCN Nam Tân Uyên		7,01 – 7,10	0,20	0,64 – 0,96
	CNCN Thủ Dầu Một		6,91 – 7,05	0,32 – 0,56	0,21 – 0,61
	TNHH MTV Nước Biwase Bình Phước		8,09 – 8,11	0,70 – 0,88	0,99 – 1,06
06/12/2025	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	6,97 – 7,03	0,08 – 0,14	0,41 – 0,47
		Dĩ An 2	6,80 – 6,90	0,12 – 0,14	0,70 – 0,72
	CNCN Khu Liên Hợp		7,06 – 7,17	0,16 – 0,25	0,45 – 0,55
	CNCN Nam Tân Uyên		7,05 – 7,12	0,20	0,47 – 0,56
	CNCN Thủ Dầu Một		6,69 – 6,85	0,19 – 0,37	0,42 – 1,13
	TNHH MTV Nước Biwase Bình Phước		8,08 – 8,16	0,38 – 0,40	0,98 – 1,13